

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 83/2019/HS-ST

Ngày: 20/ 6 /2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thanh Huyền

Bà Nguyễn Thị Phương Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Ho Hà – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Viết - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công KH1 vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2019/TLST - HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Nguyễn Quang L**, sinh năm 1990; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố số 1, thị trấn nông Tr T, huyện V, tỉnh Y ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11 /12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang L và con bà: Đặng Thị Ch ; Vợ: Lưu Thị Hoài L (đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 313 ngày 30 tháng 9 năm 2018 của Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa phương cung cấp thể hiện: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân không có tiền án tiền sự.

Bị cáo bị bắt từ ngày 13/9/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2.Họ và tên: **Hà Tiến Hoo**, sinh năm 1990; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố T, thị trấn nông Tr T, huyện V, tỉnh Y; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Tiến Ho (đã chết) và con bà: Phạm Thị D; Vợ: Vũ Như Q; Có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 106 ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa phương cung cấp thể hiện: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân không có tiền án tiền sự.

Bị cáo bị bắt từ ngày 13/02/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3.Họ và tên: **Phạm Văn H**, sinh năm 1980; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố T, thị trấn nông Tr T, huyện V, tỉnh Y ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12 /12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt

Nam; Con ông: Phạm Văn H (đã chết) và con bà: Khổng Thị L; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 121 ngày 14 tháng 3 năm 2019 của Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa phương cung cấp thể hiện: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân không có tiền án tiền sự.

Bị cáo bị bắt từ ngày 12/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4.Họ và tên: **Nguyễn Ngọc D**, sinh năm 1990; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố số 3, thị trấn nông Tr T, huyện V, tỉnh Y ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11 /12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H1 và con bà: Vũ Thị P; Vợ: Nguyễn Thị H; Có 02 con: Lớn sinh năm 2016, bé sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 123 ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa phương cung cấp thể hiện: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân không có tiền án tiền sự.

Bị cáo bị bắt từ ngày 20/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1992 ;HKTT: Thôn Th, xã Đ, huyện U', thành phố H (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đào Quang T, sinh năm 1962; HKTT: Tổ dân phố số 1, thị trấn nông Tr T, huyện V, tỉnh Y (có mặt)
2. Bà Vũ Thị Ph, sinh năm 1949; HKTT: Tổ dân phố số 3, thị trấn nông Tr T, huyện V, tỉnh Y (có mặt).
3. Anh Nguyễn Quang L, sinh năm 1979; HKTT: Tổ dân phố T, xã T, huyện V, tỉnh Y(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 ngày 16/7/2018, Nguyễn Quang L, Nguyễn Ngọc D, Hà Tiến Ho, Phạm Văn H và một nam thanh niên có tên là Bằng đang cắt, ốp lát đá tại khu vực trước sảnh tầng một dự án thi công tòa nhà công nghệ cao VinaPhone, địa chỉ: Tổ 20, Cụm 2, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội thì bị mất điện. Nguyễn Quang L nhìn vào sảnh tầng một nơi nhóm thợ điện đang nằm nghỉ trưa, thấy có một người vừa đi ra, nghĩ nhóm thợ điện cho người ra cắt điện không cho nhóm thợ đá làm việc. L bảo Phạm Văn H đi vào tủ điện tại sảnh tầng một để cắm lại điện tiếp tục thi công. H đi vào khu vực tủ điện tại sảnh tầng một nhưng không tìm thấy nơi cắm điện nên quay ra. Lúc này, L, D và H cùng đi vào sảnh tầng một gặp anh Nguyễn Văn H1 là người trong nhóm thợ làm điện để hỏi về việc bị ngắt điện. Sau đó, L đi ra tủ điện định bật atomat thì bị anh Nguyễn Văn Tr (sinh năm 1986 - HKTT: thôn T, xã Ph, huyện U', thành phố H) là người trong nhóm thợ điện ngăn cản, không cho L động vào tủ điện. Thấy thái độ của nhóm thợ điện gay gắt nên L và D đi ra ngoài. Ra ngoài sảnh, L nói D “có chơi không bạn”, D hiểu L rủ D đánh nhau với nhóm thợ điện

nên đã đồng ý. D và L đi ra ngoài sảnh tầng một mỗi người nhặt 01 thanh sắt hộp hình hộp kích thước khoảng 03x03 cm, dài khoảng 01mét (dùng để làm hàng rào công trình) cầm ở tay phải đi vào khu vực nhóm thợ điện đang nghỉ. Nhìn thấy D và L cầm thanh sắt đi vào, anh H1 và anh Tr bỏ chạy vào sâu trong sảnh. Lúc này, Hà Tiến Ho, Phạm Văn H và Bằng đứng ở ngoài thấy L và D nhặt thanh sắt đuổi đánh anh H1 và anh Tr thì mỗi người cũng nhặt một thanh sắt hình hộp dài khoảng 01 mét cầm ở tay phải chạy vào. Vào trong sảnh, H, Ho, Bằng cùng D đuổi theo anh Tr còn L cầm thanh sắt đuổi theo anh H1. Do không đuổi kịp anh Tr nên D, H, Ho, Bằng quay đi ra cửa thì thấy tại khu vực tủ điện, L đang gằng co 01 đoạn gỗ hình tròn (loại cây chống cốppha) dài khoảng 2,5m đường kính khoảng 15cm trên tay của anh H1, Hà Tiến Ho từ phía sau anh H1 chạy đến tay phải cầm thanh sắt hộp vụt theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào đầu đoạn gỗ phía bên tay trái anh H1 làm đoạn gãy gỗ rơi xuống nền nhà. Ngay lúc đó, L xông vào dùng thanh sắt vụt một nhát trúng vào bả vai trái phía sau gáy anh H1 làm anh H1 ngã xuống sàn và dùng H1 tay ôm đầu. Bằng xông vào dùng thanh sắt hộp vụt từ trên xuống dưới vào người anh H1, anh H1 dùng tay trái đỡ lên đỡ thì bị trúng vào cẳng tay trái. H và D cũng tiếp tục xông vào dùng thanh sắt hộp vụt vào người anh H1. Khi thấy anh H1 nằm gục xuống sàn thì L, D, H, Ho, Bằng bỏ đi và vứt 05 thanh sắt hộp ở ngoài sảnh tầng một công trình. Anh H1 được mọi người đưa vào cấp cứu tại bệnh viện E đến ngày 23/7/2018 thì ra viện.

Vật chứng thu giữ: + 05 (năm) thanh sắt hình hộp vuông, mỗi thanh dài khoảng 01mét là hung khí của vụ án do anh Nguyễn Văn Tr giao nộp.

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh nước biển, số Imei: 359589/05/389727/7.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 755/TTPY ngày 14/8/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Văn H1 là 14% cụ thể:

1. Vết thương vết mổ đang liền sẹo: 04%;
 2. Gãy 1/3 trên xương trụ trái, trật khớp quay trụ trên: 10 %;
 3. Hiện chưa đánh giá được di chứng vận động cẳng tay trái. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ và cần thiết;
 4. Xquang cột sống cổ gãy rạn gai sau cột sống cổ C6 (Không có trong Giấy chứng nhận thương tích số 161/2018/CN ngày 31/7/2018 của bệnh viện E - không cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe). Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ xác định do vụ việc ngày 16/7/2018 gây ra.
 5. Nhiều khả năng do vật tày, tày có cạnh gây nên.
- Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 14% (Mười bốn phần trăm).

Ngày 24/09/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra - công an quận Tây Hồ đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 01 yêu cầu Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội có kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với thương tích của anh H1 tại cột sống cổ C6.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 895/TTPY ngày 02/10/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận:

1. Gãy rạn đã calc xương chắc gai sau C5, C6. Dính calc xương gai sau C2, C3. Không thấy có ghi nhận trong giấy chứng nhận thương tích số 161/2018/CN của bệnh viện E. Bệnh viện không chụp phim tại thời điểm xảy ra vụ việc. Vì vậy không có căn cứ để xác định đây là tổn thương do vụ việc xảy ra ngày 16/7/2018 hay là tổn thương cũ.

2. Tổn thương khác giữ nguyên như bản kết luận giám định pháp y thương tích số 755/TTPY ngày 14/8/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội là 14%

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe 14% (Mười bốn phần trăm).

Ngày 13/9/2018, Nguyễn Quang L đã đến Công an quận Tây Hồ đầu thú. Các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Hà Tiến Ho, Phạm Văn H và đối tượng Bằng đã bỏ trốn. Ngày 01/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ có quyết định truy nã đối với Hà Tiến Ho, Nguyễn Ngọc D và Phạm Văn H. Các ngày 13/02/2019, ngày 12/03/2019 và ngày 20/03/2019, Hà Tiến Ho, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc D lần lượt đến Công an quận Tây Hồ đầu thú. Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung ở trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời KH1 của người bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng “Bằng”, nhà ở Thanh Hóa đã tham gia đánh gây thương tích cho anh Nguyễn Văn H1, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng do không biết rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ của Bằng nên chưa thể làm rõ được. Ngày 12/4/2019, Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ đã ra quyết định tách vụ án hình sự số 02 đối với đối tượng Bằng để tiếp tục điều tra về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về phần dân sự: Gia đình Nguyễn Quang L bồi thường số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng); Gia đình Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc D mỗi gia đình bồi thường số tiền 15.000.000đ (Mười năm triệu đồng). Anh Nguyễn Văn H1 đã nhận đủ số tiền 70.000.000 đồng do gia đình bị cáo L, H, D bồi thường thiệt hại và không yêu cầu các đối tượng đã gây thương tích cho anh H1 phải bồi thường thêm và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đối với anh Nguyễn Văn Tr (sinh năm 1986 - HKTT: thôn T, xã P, huyện U, thành phố H) và ông Nguyễn Văn H2 (sinh năm 1971 - HKTT: thôn T, xã Đ, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội) là bố đẻ của anh Nguyễn Văn H1 có khai bị các bị cáo đánh gây thương tích, tuy nhiên do thương tích không không lớn, không ảnh hưởng đến sức khỏe nên anh Tr và ông H2 đều có đơn từ chối khám thương và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh nước biển, số Imei : 359589/05/389727/7, bị can Nguyễn Quang L khai là tài sản riêng của L.

Bản cáo trạng số 76/CT – VKSTH ngày 10 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quang L, Hà Tiến Ho, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc D về tội : “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi như tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã truy tố. Ngoài ra các bị cáo Nguyễn Quang L, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc D tự nguyện không yêu cầu Hà Tiến Ho phải liên đới bồi thường thiệt hại và cũng đều không yêu cầu chia theo phần số tiền các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Ông Đào Quang T, bà Vũ Thị P và anh Nguyễn Quang L là những người đã bỏ tiền ra để bồi thường cho anh H1 đều không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền đó.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Quang L, Hà Tiến Ho, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc D đã đủ yếu tố cấu thành tội: “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b (không áp dụng đối với Ho), s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt Nguyễn Quang L từ 28 tháng đến 34 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2018.

Đề nghị xử phạt Hà Tiến Ho từ 28 tháng đến 34 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2019.

Đề nghị xử phạt Phạm Văn H từ 24 tháng đến 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/03/2019.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Ngọc D từ 28 tháng đến 34 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 05 thanh sắt hộp vuông, mỗi thanh dài khoảng 01m.

+ Trả lại Nguyễn Quang L 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu xanh nước biển, số Imei : 359589/05/389727/7.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo biết mình sai, Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã KH1 báo và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Đối với đối tượng Bằng: Bằng đã gây thương tích phần lớn (10 %) cho bị hại nên kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ tiếp tục mở rộng điều tra, truy tìm đối tượng Bằng để xử lý theo quy định của pháp luật.

[2] Xét lời KH1 nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời KH1 tại cơ quan điều tra; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; sơ đồ hiện Tr; biên bản dựng lại hiện Tr; Biên bản nhận dạng; Bản kết luận giám định pháp y thương tích; Bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung; lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/07/2018, tại tòa nhà công nghệ cao VinaPhone, địa chỉ: Tổ 20, Cụm 2, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, các bị cáo Nguyễn Quang L, Hà Tiến Ho, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc D đã có hành vi sử dụng thanh sắt hộp vuông, dài khoảng 01m, đây là “hung khí nguy hiểm” để gây thương tích cho anh Nguyễn Văn H1, dẫn đến tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với anh H1 là 14%. Đây là tình tiết định khung hình phạt theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội: Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo Nguyễn Quang L, Hà Tiến Ho, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc D về tội: Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý xâm hại đến sức khỏe của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ và gây mất trật tự, an toàn xã hội, nên cần áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn KH1 báo, ăn năn hối cải; nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo L, H, D đã bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Sau khi

thực hiện hành vi phạm tội, riêng bị cáo L đã ra đầu thú nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo L, H, D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Ho được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xét vai trò phạm tội của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, chuẩn bị phạm tội từ trước. L là người rủ rê và cùng D, H, Ho thực hiện hành vi phạm tội. L có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhất trong số 4 bị cáo, L cũng là bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại nhiều nhất cho người bị hại (trong tổng số tiền bồi thường cho bị hại là 70.000.000 đồng, L đã tự nguyện bồi thường 40.000.000 đồng). D và H có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn Ho. Mục đích của Ho khi thực hiện hành vi là để gây thương tích cho anh H1 nhưng Ho chỉ đánh trúng vào cây gậy. Tuy nhiên, Ho có ít tình tiết giảm nhẹ nhất trong 4 bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy xử phạt các bị cáo mức hình phạt như nhau là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ đối với từng bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bị hại đã nhận đủ số tiền 70.000.000 đồng các gia đình bị cáo L, H, D bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Các bị cáo Nguyễn Quang L, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc D không yêu cầu Hà Tiến Ho phải liên đới bồi thường thiệt hại và cũng đều không yêu cầu chia theo phần số tiền các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại. Ông Đào Quang T, bà Vũ Thị Ph và anh Nguyễn Quang L là những người đã bỏ tiền ra để bồi thường thiệt hại cho anh H1 đều không yêu cầu các bị cáo phải trả lại tiền nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không có điều kiện để thi hành, vì vậy không áp dụng.

[8] Về vật chứng:

+ Cho nghị tịch thu, tiêu hủy 05 thanh sắt hộp vuông, mỗi thanh dài khoảng 01m vì đây là công cụ, phương tiện phạm tội.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Quang L 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu xanh nước biển, số Imei : 359589/05/389727/7 vì không liên quan đến tội phạm.

Đối với đối tượng Bằng : Do không xác định được họ tên, địa chỉ của Bằng nên ngày 01/2/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ đã quyết định tách vụ án đối với đối tượng Bằng để tiếp tục điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với thương tích của ông Nguyễn Văn H2 và anh Nguyễn Văn Tr. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều không thừa nhận việc gây thương tích cho ông H2 và anh Tr. Bản thân ông H2 và anh Tr đều có lời khai thể hiện là thương tích không lớn, không ảnh hưởng đến sức khỏe nên cả ông H2 và anh Tr đều có đơn từ chối khám thương và không yêu cầu các bị cáo phải

bồi thường gì nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang L, Hà Tiến Ho, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc D phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Nguyễn Quang L 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2018.

- Xử phạt Phạm Văn H 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/03/2019.

- Xử phạt Nguyễn Ngọc D 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2019.

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt Hà Tiến Ho 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2019.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Cho nghị tịch thu, tiêu hủy 05 thanh sắt hộp vuông, mỗi thanh dài khoảng 01m.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Quang L 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu xanh nước biển, số Imei : 359589/05/389727/7.

(Tang vật có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2019).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Quang L, Hà Tiến Ho, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q.Tây Hồ
- Viện kiểm sát ND Q.Tây Hồ;
- Chi cục THA DS Q. Tây Hồ;
- Thi hành án hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Giang

